

Bản án số: **08/2024/HS-ST**  
Ngày 22/02/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Huyền;

Ông Lục Anh Luận.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/HSST-QĐ, ngày 07 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

**Doanh Thiêm L1**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1973 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Doanh Thiêm V, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1942; Bị cáo có vợ là Chu Thị Q, sinh năm 1976 và 02 người con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 11/2020 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 11/2020/QĐ-TA ngày 06/11/2020 thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 tháng. Đến nay đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/10/2023, hiện đang tại ngoại tại xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Sầm Đức Tùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Chu Thị Q, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Đỗ Thị Xuân – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Đồng Thị E, sinh năm 1946; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/9/2023 Doanh Thiêm L1, sinh năm 1973 trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn sau khi ngủ trưa tại nhà tỉnh dậy thấy vợ là Chu Thị Q, sinh năm 1976 đang nằm ngủ ở giường, L1 có hỏi xin chị Q số tiền 500.000 đồng để đi làm thuê, nhưng chị Q nói là không có và có nói với L1 là “*Không làm được gì, ở nhà ăn bám thôi, đi thì đi luôn*” và Luân có nói lại là “*Nói làm gì nhiều, nói nhiều cũng thế thôi*”. Sau đó chị Q dậy rồi đi xuống nhà bếp ngồi vào ghế tại bàn ăn kê ở sát tường đằng sau cửa nhà bếp, mặt hướng ra ngoài cửa bếp vừa xem điện thoại vừa nói L1, lúc này L1 đang đi lại tại sân và hiên trước nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày do thấy chị Q nói mình, L1 thấy bực tức và đi từ hiên trước cửa nhà đi vào trong nhà bếp, rồi ra đằng sau bếp lấy một đoạn thanh gỗ (dạng cán búa dài 51cm, một đầu hình elip có vòng dây 11,5cm, một đầu hình chữ nhật có kích thước 2,5cm x 4cm) ở gần đồng củi cầm bằng tay phải rồi quay lại trong bếp đến chỗ chị Q đang ngồi, rồi cầm đoạn thanh gỗ vọt một cái vào vai và một cái vào gáy chị Q. Thấy bị đánh chị Q đã giằng co nhau với L1, quá trình rằng co chị Q bị ngã ngửa ra nền nhà bếp và L1 vẫn tiếp tục sử dụng đoạn thanh gỗ vọt vào đầu và hai chân chị Q nhiều cái (L1 không nhớ bao nhiêu cái), hai bên giằng co đoạn làm thanh gỗ rơi ra nền nhà bếp. Lúc này L1 vẫn bực tức và thấy tại kệ để đồ dùng trong bếp có con dao quắm (dao có kích thước dài 45cm được tra cán bằng gỗ, dao có một lưỡi sắc, dao bản rộng nhất là 6cm, bản hẹp nhất là 4cm, bản dao dày 0,3cm; cán gỗ hình tròn dài 9cm có vòng dây 9cm; lưỡi dao dài 22,32cm; dao bị gãy phần mũi dao) L1 sử dụng tay trái vớ lấy con dao, còn tay phải đè lên người bà Q. Khi lấy được con dao L1 chuyển con dao sang tay phải rồi vung chém một phát trúng vào thái dương phải, một phát trúng vào phần đầu bên trên tai trái và một phát trúng vào cổ tay phải của chị Q. Khi bị chém chị Q có hô hoán, kêu cứu, thì bà Đồng Thị E, sinh năm 1946 (là mẹ đẻ của chị Chu Thị Q ở gần nhà chị Q) nghe thấy và có đến để can ngăn. Khi nghe tiếng mẹ của chị Q, L đã bỏ lại con dao và

đi ra khỏi bếp đi theo hiên nhà chính đi đến lò sấy thuốc lá phía đằng sau nhà và lấy gói thuốc trừ sâu sinh học uống (mục đích để tự tử, nhưng không xảy ra hậu quả gì), sau đó bỏ chạy lên đồi. Còn chị Q được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Sau khi sự việc xảy ra ngày 01/9/2023, bị hại Chu Thị Q có đơn trình báo về sự việc và ngày 22/9/2023 có đơn yêu cầu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn khởi tố đối với Doanh Thiêm L1.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Chu Thị Q ngày 08/9/2023 thể hiện:

Tại đầu bên trái trên tai có vết rách da chảy máu đã đóng vảy kích thước 2,5 x 0,2 cm, đã được khâu 03 mũi chỉ.

Tại thái dương bên phải có vết rách da đã đóng vảy có kích thước 01 x 0,5 cm, đã được khâu 01 mũi chỉ.

Tại mặt trong cẳng tay phải gần về phía cổ tay có 01 vết rách da dài 05 cm, rộng 01cm, đã được khâu 04 mũi và vết xước da trên diện 06 x 02 cm.

Tại vùng cổ trái có vết bầm tím; tại mặt sau vành tai trái và phần đầu tiếp giáp có vết sưng bầm tím; tại mặt sau đùi chân phải gần đầu gối có vết bầm tím; tại mặt trước cẳng chân phải dưới đầu gối có vết xước da bầm tím; tại giữa mặt trước cẳng chân phải có vết xước da, tại mặt trong đùi chân trái gần đầu gối có vết bầm tím, tại mặt ngoài đùi trái gần đầu gối có vết bầm tím.

- Tại bệnh án ngoại khoa Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thể hiện: Chu Thị Q vào viện ngày 02/9/2023, ra viện ngày 08/9/2023, có vết thương vùng trán phải kích thước khoảng 01 cm, đã khâu, còn nề, ít dịch thấm; Vết thương vùng trán trái kích thước khoảng 03 cm, đã khâu, còn nề, ít dịch thấm băng; vết thương mặt trước 1/3 dưới cổ tay phải, kích thước khoảng 4 cm đã khâu, còn nề, ít dịch thấm băng. Kiểm tra vận động gấp duỗi bàn ngón tay phải được; Bầm tím rải rác 1/3 dưới hai đùi, gối BL: 190 - 214.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 152/TgT ngày 18/9/2023 của Trung tâm pháp y và Giám định Y khoa tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

*Các kết quả chính:*

- Sẹo vết thương ở vùng thái dương bên phải (vùng không có tóc), kích thước: 1cm x 0,1cm, tỷ lệ % TTCT là: 3%.

- Sẹo vết thương ở vùng thái dương đỉnh trái (vùng có tóc), kích thước: 2cm x 0,1cm, tỷ lệ % TTCT là: 1%.

- Sẹo vết thương ở mặt trước, 1/3 dưới cẳng tay phải, kích thước: 5cm x 0,2cm, tỷ lệ % TTCT là: 1%.

\* Các vết bầm tím ở da đầu sát sau tai trái; ở vùng cổ bên trái; ở mặt sau đùi phải gần đầu gối; ở mặt trước dưới đầu gối phải; ở mặt trước cẳng chân phải; ở mặt

trong đùi trái; ở mặt ngoài đùi trái: Không để lại di chứng sẹo nên không có tỷ lệ % TTCT.

## 2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Chu Thị Q tại thời điểm giám định là: 4,93%, làm tròn số là: 5% (năm phần trăm).

- Cơ chế, chiều hướng hình thành thương tích:

+ Vết thương ở vùng thái dương bên phải; Vết thương ở vùng thái dương đỉnh trái; Vết thương ở mặt trước, 1/3 dưới cẳng tay phải: Vật gây thương tích là vật sắc, không xác định được chiều hướng hình thành vết thương.

+ Các vết bầm tím ở da đầu sát sau tai trái; ở vùng cổ bên trái; ở mặt sau đùi phải gần đầu gối; ở mặt trước dưới đầu gối phải; ở mặt trước cẳng chân phải; ở mặt trong đùi trái; ở mặt ngoài đùi trái: Không xác định được cơ chế và chiều hướng hình thành vết thương./.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết quả thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSNS ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

\*Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

\*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn thanh gỗ (dạng cán búa) màu đen dài 51cm, một đầu hình elip có vòng dây 11,5cm, một đầu hình chữ nhật có kích thước 2,5cm x 4cm và được dán giấy niêm phong;

- 01 con dao, loại dao quắm, có kích thước dài 45cm được tra cán bằng gỗ, dao có một lưỡi sắc, dao bản rộng nhất là 6cm, bản hẹp nhất là 4cm, bản dao dày 0,3cm, cán dao hình tròn dài 9cm có vòng dây 9cm, lưỡi dao dài 22,32cm, dao bị gãy phần mũi dao, loại dao đã qua sử dụng và được dán giấy niêm phong;

- 01 vỏ thuốc trừ sâu sinh học cao cấp, mặt trước có chữ “TASIEU, 5WG”, bên trong có bóm dính chất bột nước màu trắng, mặt sau là hướng dẫn sử dụng và thành phần thuốc; túi thuốc đã được xé rách;

- 01 chiếc dép nhựa tổ ong bên trái, màu vàng nhạt, đã bị rách, dép đã qua sử dụng; 01 chiếc dép nhựa tổ ong bên phải, màu cam nhạt, có bóm dính chân màu nâu đỏ (nghỉ là máu) tại phần quai dép, dép đã qua sử dụng.

*\*Về trách nhiệm dân sự:* Không đề nghị giải quyết trong vụ án.

*\*Về án phí:* Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với các Điều luật mà Viện kiểm sát áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo, về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có ý kiến không đề nghị bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường dân sự. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo với mức án cao nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thấy:

Khoảng hơn 15 giờ, ngày 01/9/2023, tại nhà ở thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Doanh Thiêm L1, sinh năm 1973, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn có hỏi xin tiền chị Chu Thị Q (vợ của bị cáo), sinh năm 1976, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn nhưng không được, dẫn đến hai người có xảy ra mâu thuẫn. Do bức tức L1 đã dùng 01 đoạn gậy gỗ là hung khí nguy hiểm (dạng cán búa dài 51cm, một đầu hình elip có vòng dây 11,5cm, một đầu hình chữ nhật có kích thước 2,5cm x 4cm) vụt vào vai, gáy, đầu, hai chân và dùng 01 (con dao quắm là hung khí nguy hiểm (dao có kích thước dài 45cm được tra cán bằng gỗ, dao có một lưỡi sắc, dao bản rộng nhất là 6cm, bản hẹp nhất là 4cm, bản dao dày 0,3cm, cán gỗ hình tròn dài 9cm có vòng dây 9cm, lưỡi dao dài 22,32cm, dao bị gãy phần mũi dao) chém một phát trúng vào thái dương phải, một phát trúng vào phần đầu bên trên tai trái và một phát trúng vào cổ tay phải của chị Q, gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tích là 5% (năm phần trăm).

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương.

Vì vậy, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

**Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm;*

*...”*

[3] Hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác liên quan đến vật chứng, và Điều luật mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, người bào chữa đã đưa ra bản bào chữa và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận về các tình tiết giảm nhẹ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là: “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có cha đẻ là ông Doanh Thiêm Vưu được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 của Điều luật.

[5] Về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong biện pháp cai nghiện tuy nhiên vẫn sử dụng, từ nguyên nhân đó dẫn đến hành vi phạm tội của bản thân, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại bà Chu Thị Q không yêu cầu bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành tạm giữ, thu giữ:

- 01 đoạn thanh gỗ (dạng cán búa) màu đen dài 51cm, một đầu hình elip có vòng dây 11,5cm, một đầu hình chữ nhật có kích thước 2,5cm x 4cm và được dán giấy niêm phong.

- 01 con dao, loại dao quắm, có kích thước dài 45cm được tra cán bằng gỗ, dao có một lưỡi sắc, dao bản rộng nhất là 6cm, bản hẹp nhất là 4cm, bản dao dày 0,3cm; cán gỗ hình tròn dài 9cm có vòng dây 9cm; lưỡi dao dài 22,32cm; dao bị gãy phần mũi dao, loại dao đã qua sử dụng và được dán giấy niêm phong.

- 01 vỏ thuốc trừ sâu sinh học cao cấp, mặt trước có chữ “TASIEU, 5WG”, bên trong có bóm dính chất bột nước màu trắng; mặt sau là hướng dẫn sử dụng và thành phần thuốc; túi thuốc đã được xé rách.

- 01 chiếc dép nhựa tổ ong bên trái, màu vàng nhạt, đã bị rách, dép đã qua sử dụng.

- 01 chiếc dép nhựa tổ ong bên phải, màu cam nhạt, có bám dính chân màu nâu đỏ (nghi là máu) tại phần quai dép, dép đã qua sử dụng.

Xét các vật chứng nêu trên đều không có giá trị xét cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38, Điều 47, Điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Doanh Thiêm L1 phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Doanh Thiêm L1 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy

- 01 đoạn thanh gỗ (dạng cán búa) màu đen dài 51cm, một đầu hình elip có vòng dây 11,5cm, một đầu hình chữ nhật có kích thước 2,5cm x 4cm và được dán giấy niêm phong;

- 01 con dao, loại dao quắm, có kích thước dài 45cm được tra cán bằng gỗ, dao có một lưỡi sắc, dao bản rộng nhất là 6cm, bản hẹp nhất là 4cm, bản dao dày 0,3cm, cán dao hình tròn dài 9cm có vòng dây 9cm, lưỡi dao dài 22,32cm, dao bị gãy phần mũi dao, loại dao đã qua sử dụng và được dán giấy niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong phong bì có chứa vỏ thuốc trừ sâu sinh học cao cấp, mặt trước có chữ “TASIEU, 5WG”, bên trong có bám dính chất bột nước màu trắng; mặt sau là hướng dẫn sử dụng và thành phần thuốc, túi thuốc đã được xé rách;

- 01 chiếc dép nhựa tổ ong bên trái, màu vàng nhạt, đã bị rách, dép đã qua sử dụng;

- 01 chiếc dép nhựa tổ ong bên phải, màu cam nhạt, có bám dính chân màu nâu đỏ (nghi là máu) tại phần quai dép, dép đã qua sử dụng.



*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ngân Sơn.*

#### **4. Về án phí:**

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

#### **5. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa (ông Tùng);
- Người BVQ&LIHP cho bị hại (bà Xuân);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**



